

Bản án số: 30/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 30/01/2026

*V/v: Ly hôn, tranh chấp con chung
khi ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Chung

2. Bà Trần Thị Lệ Thuỷ

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt Sương – Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 11 - Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thu Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11 - Đà Nẵng tham xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2026 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2026/QĐXXST – HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn: Chị Trương Thị Vân Anh*, địa chỉ: 212 Nguyễn Tất Thành, tổ 9, thôn Nghĩa Phước, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng; *có đơn xin vắng mặt*

- *Bị đơn: Anh Tường Anh Lê*, địa chỉ: thôn Phú Đông, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng, *có đơn xin vắng mặt*

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Hoè, sinh năm 1958, địa chỉ: thôn Phú Đông, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng, *vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28 tháng 11 năm 2025 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Trương Thị Vân Anh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2023, chị Trương Thị Vân Anh và anh Tường Anh Lê tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam (cũ). Sau khi kết hôn, vợ chồng không tạo lập đời sống chung vợ chồng, một thời gian anh chị mâu thuẫn nhau nên mỗi người tự sinh sống ở nhà riêng của mình. Nay chị Anh xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với anh Tường Anh Lê để chị Anh được tự do định đoạt cuộc sống riêng của mình.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: chị Anh khai vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa can thiệp.

Tại hồ sơ vụ án, bị đơn Trương Anh Lê trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Anh Lê tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân với chị Trương Thị Vân Anh vào năm 2023 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam (cũ). Tuy nhiên sau khi kết hôn, do mỗi bên đều đã từng ly hôn và có con riêng nên vợ chồng không chung sống, không tạo lập kinh tế, xây dựng hạnh phúc gia đình. Chị Anh sống với con riêng tại nhà cha mẹ ruột, còn anh Lê đi làm ăn xa nhiều nơi. Đến cuối năm 2024, do nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đã bàn bạc thống nhất ly hôn, từ đó hoàn toàn không có quan tâm, chăm sóc nhau. Nay anh Lê đồng ý yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Anh.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Anh Lê khai vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa can thiệp.

Tại phiên tòa Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Đà Nẵng phát biểu quan điểm:

Về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định pháp luật.

Đối với nguyên đơn Trương Thị Vân Anh, bị đơn Trương Anh Lê thực hiện việc khởi kiện, trình bày ý kiến, cung cấp chứng cứ và thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa các đương sự có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các bên đương sự.

Về nội dung vụ án: Xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Anh và anh Lê đã thật sự trầm trọng, tình yêu không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị Anh được ly hôn với anh Lê.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: chị Anh và anh Lê khai không yêu cầu Tòa can thiệp nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu hiện có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Chị Trương Thị Vân Anh khởi kiện ly hôn đối với anh Trương Anh Lê có hộ khẩu thường trú tại thôn Phú Đông, xã Đại Lộc, thành phố Đà Nẵng. Đây là vụ án tranh chấp “Ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Đà Nẵng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị đơn: Chị Trương Thị Vân Anh và anh Trương Anh Lê có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các bên đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Trương Thị Vân Anh và anh Trương Anh Lê thì thấy vợ chồng đã xác lập quan hệ hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam (cũ) vào năm 2023. Đây là quan hệ hôn

nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của các bên khi giải quyết vụ án.

Xét thực trạng quan hệ hôn nhân của Anh Lê, chị Anh thì thấy: Trong thời kỳ hôn nhân, anh chị không tạo lập đời sống chung vợ chồng. Chị Anh cho rằng tình cảm vợ chồng không còn nên cương quyết xin ly hôn. Anh Lê cũng đồng ý ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng mâu thuẫn vợ chồng anh Lê, chị Anh đã trầm trọng, đời sống chung không xác lập, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không quan tâm chăm sóc nhau nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Anh, xử cho chị Anh được ly hôn với anh Lê là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về quan hệ con chung: Vợ chồng thống nhất khai không có con chung nên không đề cập.

[2.3] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án chị Anh, anh Lê khai không có yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí: Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc chị Anh phải chịu án phí kiện xin ly hôn 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, 227, 228, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự

Áp dụng các Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình 2014.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Tuyên xử cho chị Trương Thị Vân Anh được ly hôn với anh Tường Anh Lê.

2. *Về án phí:* Án phí kiện xin ly hôn số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng Chị Trương Thị Vân Anh phải chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng chị Anh đã nộp theo biên lai thu số 0000040 ngày 05/01/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

4. *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích luật thi hành án dân sự).

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng
- VKSND Khu vực 11 – Đà Nẵng
- UBND xã Đại Lộc
- Phòng THADS Khu vực 11 – Đà Nẵng
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ái Linh